TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2025/QĐST-HNGĐ.	*Hưng Yên, ngày 28 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HƯNG YÊN

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 , 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 101/2025/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2025, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi dưỡng con chung, giữa:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Khắc Q, sinh năm 1990.Trú tại: thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên. CCCD: 033……

- Chị Dương Thị C, sinh năm 1996. Trú tại: thôn T, xã T, tỉnh Hưng Yên. CCCD: 020…..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1].Về quan hệ vợ chồng: anh Nguyễn Khắc Q và chị Dương Thị C là hai người khác địa phương, anh chị kết hôn với nhau tự nguyện và có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên (nay là xã T, tỉnh Hưng Yên) vào ngày 02/01/2020 là đúng.

Sau khi được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương, chị C về gia đình anh Q chung sống. Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc và đã có 02 con chung, cho đến năm 2024 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng anh chị chung sống với nhau đã nảy sinh những bất đồng trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, trong việc nuôi dạy con chung và làm ăn kinh tế, từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, khiến tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, vợ chồng không còn chia sẻ những vấn đề trong cuộc sống gia đình nữa. Do mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng nên từ đầu năm 2025 anh chị đã sống ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai, kinh tế vợ chồng đôc lập. Đến nay cả anh Q và chị C đều xác định

tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng đã sống ly thân nhau nên anh chị đã thống nhất làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để giải phóng cho nhau ổn định cuộc sống. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Q và chị C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn trong đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/10/2025 giữa chị C và anh Q là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, cần được công nhận là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2].Về con chung: anh Q và chị C có 02 con chung là cháu Nguyễn Bích T, sinh ngày 07/11/2020 và cháu Nguyễn Hoài T, sinh ngày 15/5/2023. Hiện nay con chung đang ở với anh Q. Anh Q và chị C thỏa thuận, giao cháu T và cháu T cho anh Q được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q. Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Xét thấy, anh Q có đủ điều kiện nuôi con theo quy định của pháp luật, sự thỏa thuận của anh Q, chị C phù hợp không trái đạo đức và quy định của pháp luật nên chấp nhận sự thỏa thuận của anh Q, chị C là phù hợp.

[3].Về tài sản chung; công sức; công nợ; ruộng canh tác: anh Q, chị C tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[4].Về lệ phí: anh Q, chị C thỏa thuận, anh Q tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự nên cần được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ vợ chồng: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Khắc Q và chị Dương Thị C.

1.2. Về con chung: anh Q và chị C có 02 con chung là cháu Nguyễn Bích T, sinh ngày 07/11/2020 và cháu Nguyễn Hoài T, sinh ngày 15/5/2023. Hiện nay con chung đang ở với anh Q. Anh Q và chị C thỏa thuận, giao cháu Bích T và cháu Hoài T cho anh Q được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Q. Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

1.3. Về tài sản chung; công nợ;công sức; ruộng canh tác: anh Q, chị C đều tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí: anh Q tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Q đã nộp là

300.000 đồng theo biên lai thu số 0002042 ngày 13/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên. Anh Q đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKSND nhân dân khu vực 3- Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Tân Dân (nay là xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên, số 01/2020 ngày 02/01/2020);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh